

📅 14/03/2024

Phổ Wall trái chiều và giá dầu tăng mạnh – TV2

YSflex



Tải ngay

Phiên bản trực tuyến đã sẵn sàng
ysflex.yuanta.com.vn

Morning
Note



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Nhận định diễn biến
thị trường hàng hóa
và TTCK thế giới



Giá khí tự nhiên tăng do nguồn cung tạm thời gián đoạn

- Khí tự nhiên tăng nhẹ lên mức 1.66 USD/MMBtu, do tuyến Freeport 3 ngừng hoạt động kéo dài, điều này đang hạn chế dòng khí đến các cơ sở xuất khẩu LNG. Nhà máy của Freeport đã ngừng hoạt động một trong ba chuyến tàu của mình. Thời gian ngừng hoạt động LNG của Freeport vẫn chưa chắc chắn, tạm thời làm gián đoạn nguồn cung. Ngoài ra, dự báo thời tiết dự đoán nhiệt độ trên mức trung bình cho đến ngày 18 tháng 3, sau đó ở mức gần đến dưới mức bình thường cho đến ngày 27 tháng 3. Trong khi đó, CNX Resources thông báo giảm số lượng giếng và sản lượng khí đốt trong năm nay do giá thấp hơn.
- Đồ thị giá khí tự nhiên đóng cửa tăng 0.36% trong phiên giao dịch ngày 13/03/2024 quay về kiểm định vùng hỗ trợ 1.58 – 1.73 USD/MMBtu. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn vẫn duy trì ở mức GIẢM.



Diễn biến giá khí tự nhiên
Nguồn: Tradingview

2024

Giá dầu Brent vượt lên mức 84 USD

- Giá dầu Brent đóng cửa tăng 2% và vượt lên trên mức 84 USD sau khi báo cáo EIA cho thấy tồn kho dầu thô của Mỹ giảm hơn 1.5 triệu thùng trong tuần trước, trong khi đó kỳ vọng của thị trường là tăng hơn 1.3 triệu thùng, đây cũng là mức giảm đầu tiên trong 7 tuần. Trong khi đó, Iran đã vượt hạn ngạch sản xuất dầu tháng thứ 2 liên tiếp.
- Đồ thị giá của giá dầu Brent vẫn đang trong giai đoạn tích lũy ngắn hạn và nếu đồ thị giá duy trì đà tăng trong phiên kế tiếp thì khả năng xu hướng TĂNG ngắn hạn của giá dầu Brent sớm bước vào giai đoạn rõ ràng hơn. Ngoài ra, đồ thị giá có dấu hiệu hình thành mô hình đảo chiều ngắn hạn với mục tiêu là mức 95 USD.
- Mức kháng cự mạnh của giá dầu Brent trong trung hạn là vùng 86 USD và nếu đồ thị giá vượt được mức kháng cự này thì giá dầu Brent có thể hướng về mức 95 USD.



Diễn biến giá dầu Brent
Nguồn: Tradingview

Phổ Wall diễn biến trái chiều do cổ phiếu công nghệ

- Phố Wall diễn biến trái chiều vào thứ Tư khi đà tăng của cổ phiếu công nghệ suy giảm. S&P 500 mất 0.2% sau khi đóng cửa kỷ lục ngày hôm trước, trong khi Nasdaq giảm 0.5%. Tuy nhiên, chỉ số Dow Jones kết thúc cao hơn 38 điểm. Các nhà đầu tư đang chờ đợi thêm dữ liệu vào cuối tuần, bao gồm PPI và số liệu doanh số bán lẻ, để đánh giá thời điểm cắt giảm lãi suất của Cục Dự trữ Liên bang. Kỳ vọng về việc FED giảm 25 điểm cơ bản trong tháng 6 vẫn không thay đổi, bất chấp lạm phát tháng 2 cao hơn dự kiến. Lĩnh vực công nghệ chứng kiến cổ phiếu Nvidia giảm 1.1% và cổ phiếu của Tesla giảm 4.5% sau khi Wells Fargo hạ xếp hạng. Intel cũng mất 4.4% sau khi có báo cáo chỉ ra kế hoạch chi tiêu đáng kể của Lầu Năm Góc cho việc cấp chip.
- Đồ thị giá của chỉ số S&P 500 đóng cửa giảm 10 điểm trong ngày giao dịch 13/03/2024 điều chỉnh nhẹ sau khi chạm ngưỡng kháng cự quanh 5,164. Khả năng S&P 500 sẽ đi ngang quanh vùng 5,100 - 5,189. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của cả ba chỉ số vẫn duy trì ở mức TĂNG.



Diễn biến chỉ số S&P 500
Nguồn: Tradingview

2024

Diễn biến các quỹ ETF

Mã	Ngày	Thay đổi (.000)	M/B ước tính (tỷ)	Tỷ lệ Premium
VanEck	13/03	-	-	0.10%
DB FTSE	12/03	(50)	(35)	-0.73%
Ishares MSCI Frontier 100 ETF	12/03	-	-	0.80%
Kim Kindex VN30	12/03	-	-	0.43%
Premia MSCI	12/03	-	-	0.05%
Fubon FTSE	13/03	3,000	30	-1.96%
E1VFN30	12/03	500	11	-0.11%
FUEVFVND	12/03	-	-	0.02%
FUESSVFL	12/03	200	4	-0.17%

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

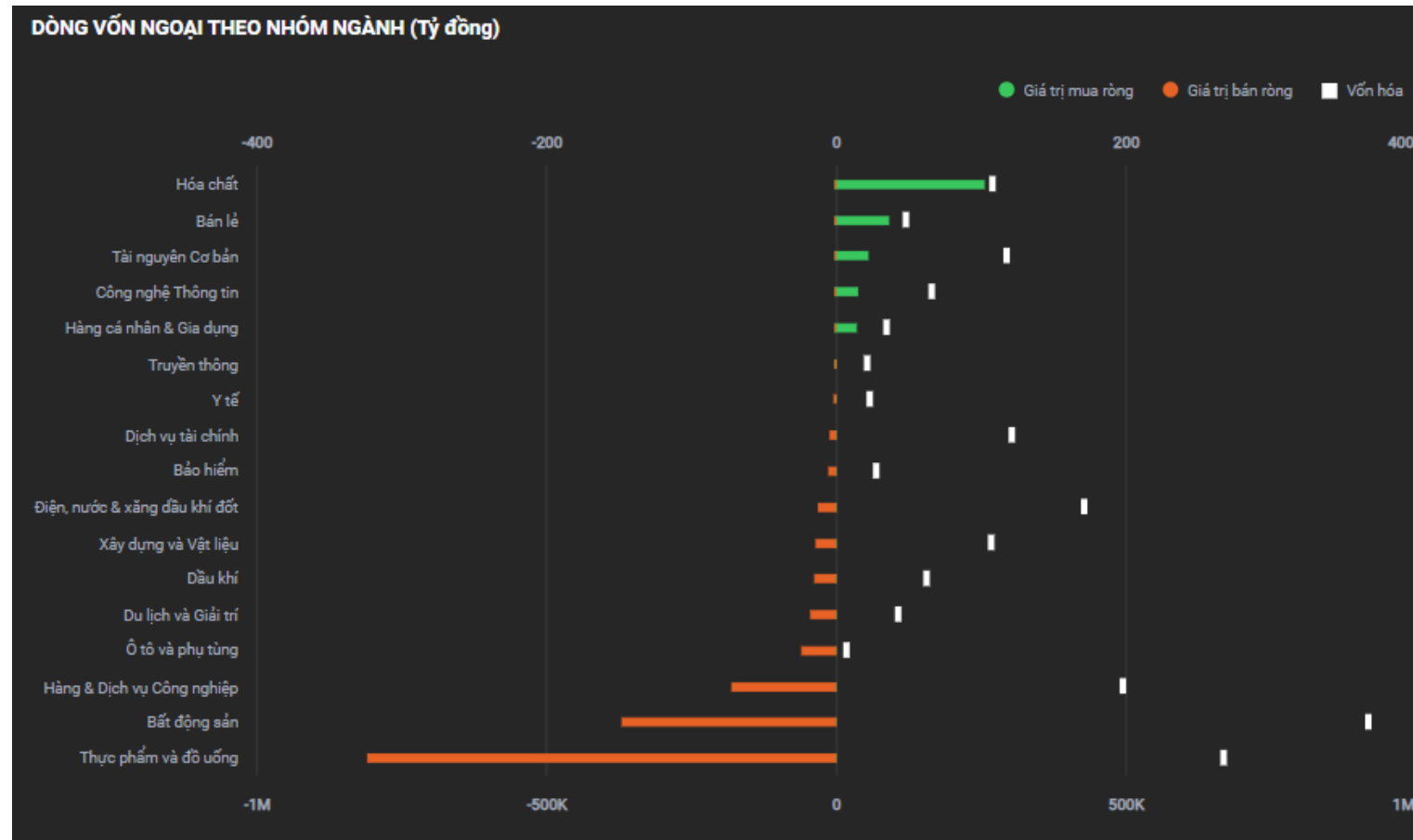
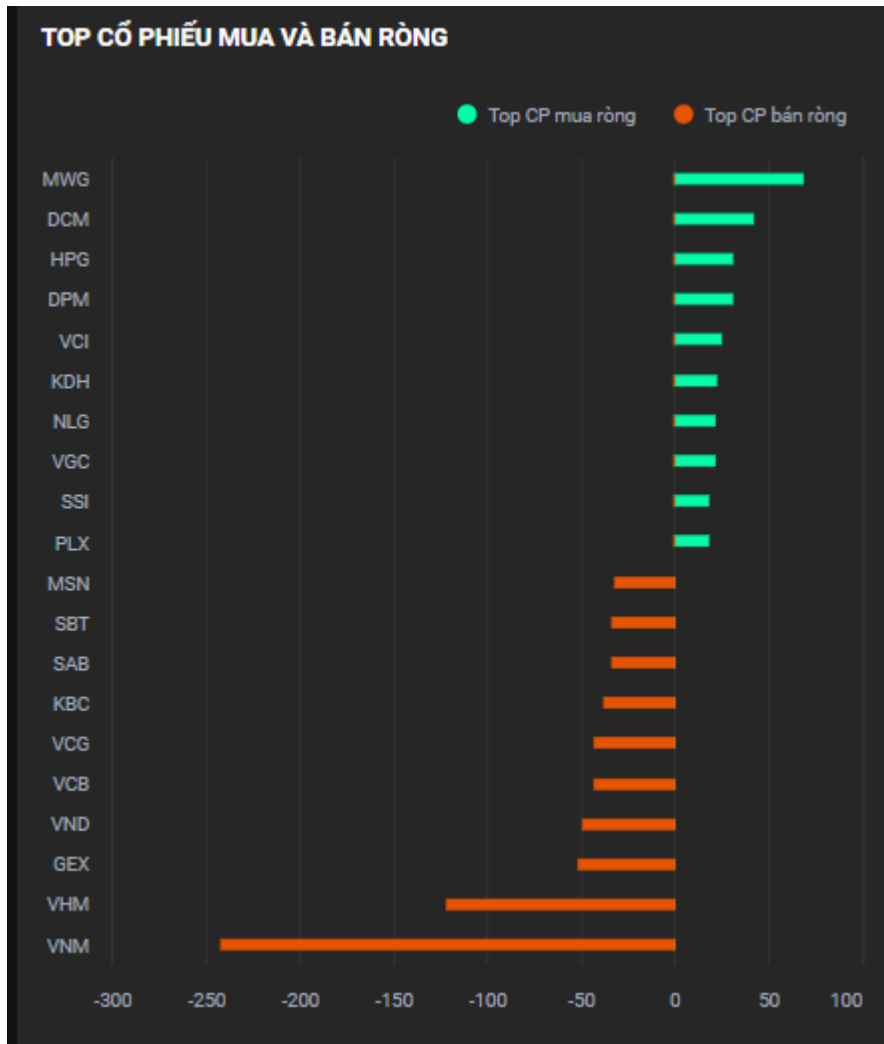
Nhận định diễn biến
thị trường Việt Nam



Giá trị giao dịch ròng của nhóm NĐT

<i>Đvt: Tỷ đồng</i>	13/03/2024	Tuần 11-15/03	Tháng 03/2024	Quý 1/2024	6 tháng đầu năm 2024	Năm 2024
Khối ngoại	(519)	(666)	(1,420)	(1,693)	(1,693)	(1,693)
Tự doanh	395	577	879	246	246	246
Cá nhân	(227)	114	1,274	6,431	6,431	6,431

Khối ngoại bán ròng 519 tỷ, cổ phiếu VNM bị bán ròng mạnh



Nguồn: YSradar

Tự doanh mua ròng 395 tỷ

Top mua ròng

Mã	Giá trị mua (tỷ đồng)
VIX	191.72
VNM	38.40
FCN	24.08
VPB	20.60
MWG	18.72

Top bán ròng

Mã	Giá bị bán (tỷ đồng)
KDH	34.07
FPT	10.03
BID	8.84
IDC	7.49
STB	5.06



QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN



Quan điểm thị trường ngắn hạn

- Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục đà tăng trong phiên kế tiếp, nhưng chỉ số VN-Index có thể sẽ kiểm định lại mức 1,268 điểm. Đồng thời, thị trường có thể sẽ còn phân hóa trong giai đoạn này khi nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn có thể sẽ còn xuất hiện các nhịp điều chỉnh trong phiên tới, còn nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ đang bước vào giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn tăng mạnh trở lại cho thấy nhà đầu tư đang lạc quan trở lại.
- Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung được nâng từ mức TRUNG TÍNH lên TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tăng dần tỷ trọng cổ phiếu trở lại và mua mới.
- Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

Chỉ số YS30 – Đạt mức cao nhất 52 tuần

- Chỉ số YS30 đóng cửa ở mức 104.87 điểm (+3.3%) với khối lượng giao dịch tăng 22% so với phiên giao dịch trước đó. Đồng thời, đồ thị giá đạt mức cao nhất 52 tuần và có dấu hiệu bước vào giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực cho nên đồ thị giá có khả năng sẽ tiếp tục đà tăng trong những phiên giao dịch tới.
- Xu hướng ngắn hạn của chỉ số YS30 vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục.



Diễn biến chỉ số YS30. Nguồn: YSVN

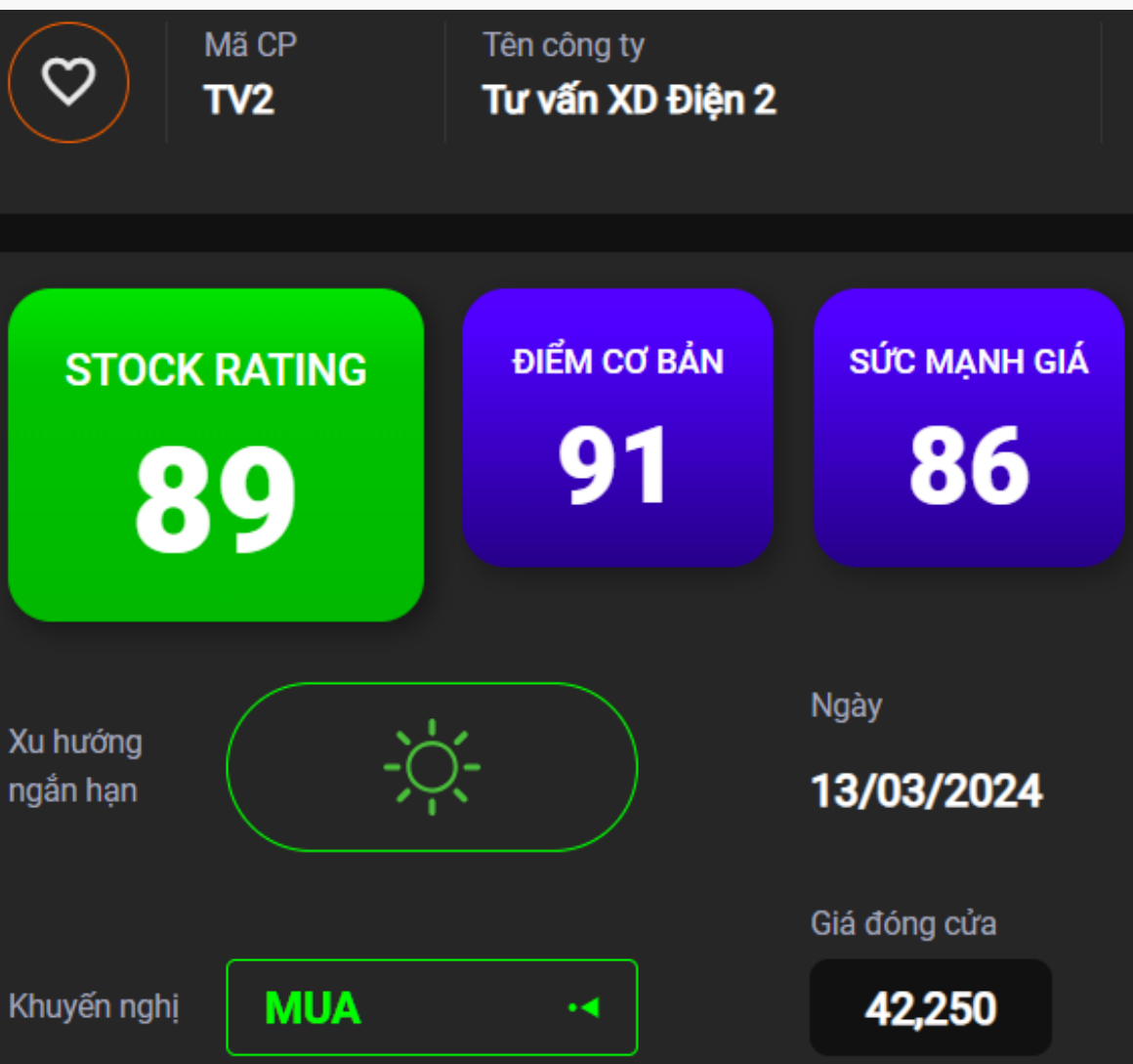


Khuyến nghị ngắn hạn cổ phiếu

TV2



TV2 – Kế hoạch tăng trưởng mạnh doanh thu



Kháng cự ngắn hạn 41.80

Hỗ trợ ngắn hạn 39.05

Xu hướng ngắn hạn **TĂNG**

Kháng cự trung hạn 43.10

Hỗ trợ trung hạn 38.20

Xu hướng trung hạn **TĂNG**

TV2 – Kế hoạch tăng trưởng mạnh doanh thu



- Q4/2023 TV2 ghi nhận doanh thu 581 tỷ đồng (+101% YoY), LNST 13 tỷ đồng (-62% YoY). Lũy kế cả năm 2023, TV2 ghi nhận doanh thu 1,061 tỷ đồng (-20% YoY) và LNST 53 tỷ đồng, đi ngang YoY. KQKD 2023 của TV2 suy giảm chủ yếu do việc thi công các dự án NLTT, thủy điện bị trì trệ do chờ các quy định hướng dẫn từ Quy hoạch điện VIII.
- Chúng tôi dự báo triển vọng khá tích cực cho TV2 từ năm 2024 trở đi nhờ các hợp đồng EPC lớn cho các nhà máy điện sinh khối Hậu Giang và Trà Vinh, đặc biệt là dự án nhà máy điện Sông Hậu 2 (tổng vốn đầu tư 2 tỷ USD). TV2 và Sunway Construction đã bắt đầu chuẩn bị cho việc khởi công dự án Sông Hậu 2, bao gồm thiết kế kỹ thuật, lựa chọn nhà cung cấp thiết bị lớn, mở rộng đội ngũ nhân công. Nếu dự án kịp khởi công trong tháng 6/2024, doanh thu 2025 của TV2 có thể lên đến 10 nghìn tỷ đồng (gấp 10 lần năm 2023).
- Ngoài ra, TV2 cũng cho biết vừa trúng thầu 3/4 dự án đường dây 500kV Bắc - Nam mạch 3 (tổng vốn đầu tư 1 tỷ USD), doanh thu dự án này trong 2024 mà Ban lãnh đạo chia sẻ là vài trăm tỷ đồng.
- Theo đó, Ban lãnh đạo cho biết, kế hoạch năm 2024 trong kịch bản thấp (không bao gồm doanh thu từ Sông Hậu 2) là doanh thu 1,514 tỷ đồng (+43% YoY) và LNST 70 tỷ đồng (+7% YoY).
- Ở mức giá đóng cửa hiện tại, TV2 đang được giao dịch tại mức P/E TTM là 50.3x và P/B TTM là 2.0x lần. Mức Stock Rating của TV2 ở mức 89 điểm cho nên chúng tôi đánh giá TÍCH CỰC mức xếp hạng tăng trưởng của cổ phiếu này.
- Đồ thị giá của TV2 đóng cửa tăng 7% với khối lượng giao dịch tăng đột biến so với mức khối lượng trung bình 20 phiên. Đồng thời, đồ thị giá có dấu hiệu bước vào giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực cho nên xu hướng ngắn hạn có thể rõ ràng hơn trong những phiên giao dịch tới. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của TV2 cũng được nâng lên mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể xem xét MUA ở mức giá hiện tại.

TV2 – Kế hoạch tăng trưởng mạnh doanh thu

Mã CP	TV2
Giá khuyến nghị	42.25
Giá hiện tại	42.25
Xu hướng ngắn hạn	TĂNG
Xu hướng trung hạn	TĂNG
Mức mục tiêu ngắn hạn	47.87
<i>Upside ngắn hạn so với giá hiện tại</i>	13.30%
Mức cắt lỗ ngắn hạn	38.21
Tỷ lệ lãi/lỗ trung bình	3.98
Thời gian nắm giữ dự kiến (phiên)	21
Tỷ trọng giải ngân tối ưu	33.52%
Khuyến nghị ngắn hạn	MUA



Diễn biến giá cổ phiếu TV2. Nguồn: YSVN

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ NGẮN HẠN

Danh mục khuyến nghị ngắn hạn



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận	Khuyến nghị
CTR	119.60	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+93	77.50	113.01	54.32%	NẮM GIỮ
LAS	21.80	TĂNG	TĂNG	17/11/2023	T+84	13.60	19.93	60.29%	HẠN CHẾ MUA MỚI
TNG	22.90	TĂNG	TĂNG	13/12/2023	T+66	19.90	21.17	15.08%	NẮM GIỮ
KDH	37.60	TĂNG	TĂNG	19/01/2024	T+39	31.30	35.44	20.13%	NẮM GIỮ
SZC	45.30	TĂNG	TĂNG	22/01/2024	T+38	37.35	42.71	21.29%	NẮM GIỮ
VTP	83.80	TĂNG	TĂNG	23/01/2024	T+37	62.80	78.21	33.44%	HẠN CHẾ MUA MỚI
SIP	93.80	TĂNG	TĂNG	23/01/2024	T+37	69.00	87.47	35.94%	NẮM GIỮ
FRT	158.00	TĂNG	TĂNG	26/01/2024	T+34	106.30	146.54	48.64%	HẠN CHẾ MUA MỚI
VGC	59.00	TĂNG	TĂNG	31/01/2024	T+31	53.30	53.46	10.69%	NẮM GIỮ
CTS	38.90	TĂNG	TĂNG	01/02/2024	T+30	29.60	35.05	31.42%	HẠN CHẾ MUA MỚI
DHC	44.10	TĂNG	TĂNG	01/02/2024	T+30	42.30	41.73	4.26%	NẮM GIỮ
FPT	117.00	TĂNG	TĂNG	02/02/2024	T+29	99.90	108.90	17.12%	NẮM GIỮ
HAH	44.20	TĂNG	TĂNG	06/02/2024	T+27	39.70	41.53	11.34%	NẮM GIỮ
PVD	31.35	TĂNG	TĂNG	06/02/2024	T+27	28.25	29.90	10.97%	NẮM GIỮ
DGC	127.20	TĂNG	TĂNG	07/02/2024	T+26	95.60	114.64	33.05%	NẮM GIỮ
GMD	80.60	TĂNG	TĂNG	21/02/2024	T+16	72.00	76.30	11.94%	NẮM GIỮ
BMP	116.10	TĂNG	TĂNG	23/02/2024	T+14	110.00	111.07	5.55%	NẮM GIỮ
ELC	24.25	TĂNG	TĂNG	28/02/2024	T+11	22.35	22.70	8.50%	HẠN CHẾ MUA MỚI

Danh mục khuyến nghị ngắn hạn



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận	Khuyến nghị
SSI	37.95	TĂNG	TĂNG	28/02/2024	T+11	35.90	35.82	5.71%	NẮM GIỮ
BFC	32.35	TĂNG	TĂNG	29/02/2024	T+10	27.30	29.62	18.50%	NẮM GIỮ
NLG	44.50	TĂNG	TĂNG	01/03/2024	T+9	39.60	40.97	12.37%	NẮM GIỮ
VCI	51.60	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+8	46.85	46.96	10.14%	NẮM GIỮ
FCN	15.60	TĂNG	GIẢM	06/03/2024	T+6	15.40	14.92	1.30%	NẮM GIỮ
PVT	27.00	TĂNG	GIẢM	07/03/2024	T+5	27.40	26.47	-1.46%	NẮM GIỮ
TV2	42.25	TĂNG	TĂNG	14/03/2024	T+0	42.25	38.21	0.00%	MUA

Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
CTR	119.60	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+93	77.50	113.01	54.32%	92.11	NẮM GIỮ
SJS	75.50	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+93	61.60	72.20	22.56%	73.60	NẮM GIỮ
FTS	62.80	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+90	39.15	57.88	60.41%	47.20	HẠN CHẾ MUA MỚI
VIX	20.10	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+90	14.60	18.51	37.67%	19.31	NẮM GIỮ
HCM	29.05	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+90	20.00	27.20	45.25%	34.00	NẮM GIỮ
PAN	24.30	TĂNG	TĂNG	26/12/2023	T+57	20.00	22.76	21.50%	24.94	NẮM GIỮ
KDH	37.60	TĂNG	TĂNG	19/01/2024	T+39	31.30	35.44	20.13%	34.66	NẮM GIỮ
SZC	45.30	TĂNG	TĂNG	20/01/2024	T+38	37.35	42.71	21.29%	42.70	NẮM GIỮ
FRT	158.00	TĂNG	TĂNG	26/01/2024	T+34	106.30	146.54	48.64%	127.90	HẠN CHẾ MUA MỚI
PHR	60.00	TĂNG	TĂNG	30/01/2024	T+32	49.90	57.04	20.24%	55.50	NẮM GIỮ
DBC	32.00	TĂNG	TĂNG	31/01/2024	T+31	27.00	29.47	18.52%	31.83	NẮM GIỮ
VGC	59.00	TĂNG	TĂNG	31/01/2024	T+31	53.30	53.46	10.69%	61.40	NẮM GIỮ
DHC	44.10	TĂNG	TĂNG	01/02/2024	T+30	42.30	41.73	4.26%	49.99	NẮM GIỮ
CMG	41.95	TĂNG	TĂNG	05/02/2024	T+28	42.00	39.18	-0.12%	48.40	NẮM GIỮ
PVD	31.35	TĂNG	TĂNG	06/02/2024	T+27	28.25	29.90	10.97%	32.67	NẮM GIỮ
DGC	127.20	TĂNG	TĂNG	07/02/2024	T+26	95.60	114.64	33.05%	118.30	HẠN CHẾ MUA MỚI
VHC	78.10	TĂNG	TĂNG	07/02/2024	T+26	65.60	72.83	19.05%	74.74	NẮM GIỮ

Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
VHC	78.10	TĂNG	TĂNG	07/02/2024	T+26	65.60	72.83	19.05%	74.74	NẮM GIỮ
ASM	11.45	TĂNG	TĂNG	19/02/2024	T+18	10.80	10.90	6.02%	13.23	NẮM GIỮ
GMD	80.60	TĂNG	TĂNG	21/02/2024	T+16	72.00	76.30	11.94%	84.13	NẮM GIỮ
BMP	116.10	TĂNG	TĂNG	23/02/2024	T+14	110.00	111.07	5.55%	85.13	NẮM GIỮ
NLG	44.50	TĂNG	TĂNG	01/03/2024	T+9	39.60	40.97	12.37%	86.13	NẮM GIỮ
DGW	65.90	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+8	59.20	60.48	11.32%	69.34	NẮM GIỮ
PNJ	101.50	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+8	95.70	95.47	6.06%	107.85	NẮM GIỮ
VCI	51.60	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+8	46.85	46.96	10.14%	55.80	NẮM GIỮ
CTD	75.70	TĂNG	TĂNG	05/03/2024	T+7	72.00	68.82	5.14%	82.12	NẮM GIỮ
KBC	32.90	TĂNG	TĂNG	05/03/2024	T+7	33.35	31.95	-1.35%	39.25	NẮM GIỮ
PVT	27.00	TĂNG	GIẢM	07/03/2024	T+5	27.40	26.47	-1.46%	31.41	NẮM GIỮ
DCM	36.35	TĂNG	TĂNG	11/03/2024	T+3	35.90	33.74	1.25%	42.85	NẮM GIỮ

Danh mục cổ phiếu VNSmallcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
CNG	31.70	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+90	29.40	30.07	7.82%	32.74	NẮM GIỮ
CSV	61.20	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+90	38.95	56.96	57.12%	44.62	HẠN CHẾ MUA MỚI
HAH	44.20	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+90	33.75	41.53	30.96%	40.55	NẮM GIỮ
DRC	34.00	TĂNG	TĂNG	17/11/2023	T+84	23.00	32.11	47.83%	27.41	NẮM GIỮ
GSP	12.00	TĂNG	GIẢM	05/12/2023	T+72	11.75	11.88	2.13%	28.41	NẮM GIỮ
TDM	43.85	TĂNG	TĂNG	29/12/2023	T+54	40.50	42.16	8.27%	47.35	NẮM GIỮ
CTS	38.90	TĂNG	TĂNG	01/02/2024	T+30	29.60	35.05	31.42%	35.78	HẠN CHẾ MUA MỚI
HAH	44.20	TĂNG	TĂNG	06/02/2024	T+27	39.70	41.53	11.34%	47.58	NẮM GIỮ
ELC	24.25	TĂNG	TĂNG	28/02/2024	T+11	22.35	22.70	8.50%	26.17	HẠN CHẾ MUA MỚI
IJC	15.50	TĂNG	TĂNG	28/02/2024	T+11	14.40	14.36	7.64%	16.85	NẮM GIỮ
BFC	32.35	TĂNG	TĂNG	29/02/2024	T+10	27.30	29.62	18.50%	30.16	NẮM GIỮ
AGR	21.80	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+8	18.10	19.72	20.44%	31.16	NẮM GIỮ
BSI	61.40	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+8	58.20	55.67	5.50%	32.16	HẠN CHẾ MUA MỚI
NBB	24.50	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+8	21.40	22.91	14.49%	33.16	NẮM GIỮ
FCN	15.60	TĂNG	GIẢM	06/03/2024	T+6	15.40	14.92	1.30%	17.43	NẮM GIỮ
DHA	49.90	TĂNG	TĂNG	14/03/2024	T+0	49.90	47.14	0.00%	57.10	MUA
TV2	42.25	TĂNG	TĂNG	14/03/2024	T+0	42.25	38.21	0.00%	47.87	MUA

Phòng Nghiên cứu và Phân tích khối Khách hàng cá nhân

+84 28 3622 6868 ext 3826

research.re@yuanta.com.vn

Global Disclaimer

© 2020 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or and any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.